

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 05/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1975;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994;

Cùng ĐKNKTT: Số 14 ngõ 88 đường X, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 178/2013 quyển số 01/2013 ngày 24/10/2013 của UBND xã T, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (nay là phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Ngọc G và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1 Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc G và chị Nguyễn Thị N có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 10/8/2014 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 01/8/2018. Ly hôn, anh G và chị N thỏa thuận giao cháu Nguyễn Ngọc D và cháu Nguyễn Thị Ngọc H cho anh Nguyễn Ngọc G trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị N có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc G tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh G đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0043596 ngày 05/01/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Thẩm phán

Nguyễn Hữu Hòa